

Bản án số: 30/2023/HS-ST

Ngày: 20/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Chu Văn Loan**

Ông **Phạm Văn Tuất**

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Ngọc Xuân Thiện** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:**

Ông **Trương Quang Thu** – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 178/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN Q - Sinh năm: 1990 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: 85 T, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: nhân viên khách sạn; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn X – Sinh năm: 1959 và bà Phan Thị Q – Sinh năm: 1961; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà **Artamonova E** – Sinh năm: 1972 (Quốc tịch: Nga)

Trú tại: Phòng 1606 khách sạn D, số 86/4 T, phường L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Khách sạn D

Địa chỉ: 86/4 T, phường L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị T – Giám đốc. Vắng mặt tại

phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Bà **Nguyễn Mộng Tường V** – Sinh năm: 1990

Trú tại: 30 G, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà **Nguyễn Hoa Khánh P** – Sinh năm: 1996

Trú tại: 116/6 L, phường P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch:

Ông **Trần Đức T** – Sinh năm: 1950

Trú tại: 11B P, phường X, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 12/6/2022, Nguyễn Văn Q là nhân viên phục vụ tại khách sạn D (địa chỉ 86/4 T, L, Nha Trang, Khánh Hòa) được phân công mang mì tôm, nước suối vào phòng ở của khách. Khi Q vào phòng 1606 - nơi ở của bà Artamonova E (Quốc tịch Nga) thì phát hiện bên trong tủ đồ có 01 ví da màu đỏ và một túi xách màu đen. Lúc này Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên lục tìm bên trong thì thấy có nhiều tiền Đô la Mỹ (USD) và tiền Rúp Nga (RUB). Q lấy 2.000 USD và 2.500 RUB bỏ vào túi quần và tiếp tục công việc. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Q mang số tiền trộm được cất giấu tại một gốc cây trên vỉa hè đường Y trước nhà số 44C Y, Nha Trang rồi đi về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, bà Artamonova E đi chơi về thì phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã trình báo cơ quan Công an. Công an phường L đã đưa Q về làm việc. Tại cơ quan Công an, Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình nêu trên. Lúc 23 giờ 35 phút ngày 12/6/2022, Công an phường L đã đưa Nguyễn Văn Q đến nơi cất giấu và thu giữ số tiền 2.000USD và 2.500RUB.

Ngày 07/11/2022 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa có Công văn số 989/KHH-THNSKSNB xác định:

- Tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam so với Đô la Mỹ áp dụng cho ngày 11/6/2022 (do ngày 12/6/2022 là Chủ nhật) là 23.065 VND/USD.

- Tỷ giá tính chéo của Đồng Việt Nam so với Rúp Nga áp dụng tính thuế xuất khẩu và thuế nhập khẩu có hiệu lực từ ngày 09/6/2022 đến ngày 15/6/2022 là 377,98 VND/RUB.

Như vậy $2.000 \text{ USD} \times 23.065 \text{ VNĐ} = 46.130.000 \text{ VNĐ}$ và $2.500 \text{ RUB} \times 377,98 \text{ VNĐ} = 944.950 \text{ VNĐ}$. Tổng cộng là: $46.130.000 \text{ VNĐ} + 944.950 \text{ VNĐ} = 47.074.950 \text{ VNĐ}$.

Tang vật tạm giữ: 2.000USD và 2.500 RUB (đã trả cho chủ sở hữu).

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKSKH-P1 ngày 22/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết về nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q để xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù giam. Về trách nhiệm dân sự, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn Q đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Công an tỉnh Khánh Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng nhưng tất cả những người tham gia tố tụng nói trên đều vắng mặt tại phiên tòa. Đồng thời, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án – đại diện Khách sạn D có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Bị cáo khai nhận vào ngày 12/6/2022, khi làm việc tại khách sạn D, bị cáo đã trộm cắp số tiền 2.000 USD và 2.500 RUB của bà Artamonova E; được quy đổi ra tiền Việt Nam là 47.074.950 đồng. Sau khi lấy được tài sản, bị cáo đã mang toàn bộ số tiền ngoại tệ cất giấu tại góc cây trên vỉa hè đường Y, Nha Trang, sau đó toàn bộ số tiền đã được Công an phường L truy thu theo Biên bản làm việc lúc 23 giờ 35 phút ngày 12/6/2022. Căn cứ lời khai của bị cáo, căn cứ Biên bản làm việc về việc truy thu vật chứng ngày 12/6/2022, bản ảnh của số ngoại tệ được lưu trữ trong hồ sơ vụ án thì số tiền bị cáo trộm cắp của bị hại được xác định là 2.000 USD và 2.500 RUB.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Q phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu

thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy bản cáo trạng số 02/CT-VKSKH-P1 ngày 22/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương và hình ảnh của đất nước Việt Nam trong mắt du khách nước ngoài. Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội và quyết định mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đảm bảo hiệu quả răn đe, giáo dục chung cho xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Theo hồ sơ vụ án, người bị hại - bà Artamonova E xác định đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – đại diện Khách sạn D xác định: ngày 12/6/2022, đại diện khách sạn đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; đến ngày 13/6/2022, khách sạn đã được cơ quan Cảnh sát điều tra giao trả lại toàn bộ số tiền 2.000 USD và 2.500 RUB. Đại diện Khách sạn D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN VĂN Q** 1 (một) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND CC tại Đà Nẵng
- TTG CA tỉnh Khánh Hòa
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGTT
- Lưu hồ sơ.

LÂM VƯƠNG MỸ LINH